

Bản án số: 421/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 16/06/2025
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huyền

Bà Nguyễn Thị Hạnh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Hoa là Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hà đông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:*

Ông Hoàng Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 857/2024/TLST-HNGĐ ngày 06/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 26/5/2025, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 10/6/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1995; số định danh: 038195008152; ĐKTT: số 92 H, phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Hộ Đ – Tổ dân phố D, thị trấn P, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985; số định danh: 001085042477; ĐKTT: số 92 H, phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: Đ, tổ 1, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án chị Đỗ Thị L trình bày: Chị và anh Phạm Văn H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/8/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh rất nhiều mâu thuẫn về tất cả quan điểm sống và phương pháp giáo dục con cái. Trong thời gian chung

sống, anh H là 1 người gia trưởng, cọc cằn, luôn có những lời nói, thái độ không chuẩn mực khiến chị và con cảm thấy bị bạo lực tinh thần mạnh mẽ, anh H còn thường xuyên dọa nạt và có hành vi bạo lực với chị, ngoài ra anh H còn ngoại tình dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân thời gian dài nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị L xác nhận chị và anh H có 01 con chung là Phạm Mộc Đ (nữ), sinh ngày 15/4/2017, hiện nay đang ở với chị. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Mộc Đ và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các vấn đề trên chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Văn H vắng mặt và không có lời khai, không cung cấp tài liệu về quan điểm đối với yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Theo kết quả xác minh anh Phạm Văn H và chị Đỗ Thị L sau khi kết hôn chung sống tại 92 H, phường Y, Hà Đông, Hà Nội. Một thời gian sau, hai vợ chồng về ở tại Đ, tổ 1, phường Đ, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, hiện nay chị L, anh H đã ly thân khoảng 2 năm nay.

Tại phiên tòa chị L xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh H.

Về con chung: Chị L, anh H có 01 con chung là Phạm Mộc Đ (nữ), sinh ngày 15/4/2017. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L, giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Mộc Đ kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị L phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Vụ án tranh chấp Hôn nhân và Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 36; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do, phiên tòa được tiến hành theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Phạm Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại ủy ban nhân dân phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hôn nhân của chị L và anh H là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống nảy sinh rất nhiều mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đã sống ly thân một thời gian dài. Quá trình giải quyết vụ án, chị L cương quyết xin ly hôn; anh H vắng mặt không tham gia thủ tục tố tụng, hòa giải tại Tòa án cho thấy anh H không mong muốn đoàn tụ gia đình. Xét thấy, hôn nhân của chị L, anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh H là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

2.2 Về con chung: Chị L, anh H có 01 con chung là Phạm Mộc Đ (nữ), sinh ngày 15/4/2017. Chị L mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con, anh H không có quan điểm về vấn đề nuôi con; con chung đang ở cùng chị L và cũng mong muốn được ở với mẹ. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị L, giao con chung là Phạm Mộc Đ (nữ), sinh ngày 15/4/2017 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H.

2.3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về án phí: Chị L phải nộp án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; Điều 147; khoản 1,3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 ; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị L đối với anh Phạm Văn H. Chị Đỗ Thị L được ly hôn với anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị L, giao con chung là Phạm Mộc Đ (nữ), sinh ngày 15/4/2017 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0044571 ngày 06 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Hà đông;
- THA quận Hà Đông
- Các đương sự;
- UBND phường Y, quận Hà Đông, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Đình Văn